

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày 21-6-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh năm 1982 tại Mỹ Đức - Hà Nội; nơi cư trú: Thôn V, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Phạm Thị V và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân xấu:

+ Tại bản án số: 04/2012/HSST ngày 17/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phạt 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã xóa án tích.

+ Tại quyết định số: 2453/QĐ-UBND ngày 26/10/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, đã hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 13/12/2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Ngọc H và ông Nguyễn Văn T đều là Luật sư Văn phòng Luật sư Đông Hà thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà

Nội bào chữa cho Nguyễn Văn H. Đều có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Trường G sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn VA, xã CT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Nguyễn Quang Đệ sinh năm 1987. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thực sinh năm 1954. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn TB, xã CT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

+ Ông Nguyễn Văn Mạc sinh năm 1960. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn XM, xã LM, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đức Vinh sinh năm 1988. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 04/12/2018, Nguyễn Văn H đang ở nhà thì Nguyễn Trường Giang gọi điện thoại từ số 0339860692 đến số điện thoại 0985191725 của H để hỏi mua 400.000 đồng ma túy. H đồng ý và hẹn Giang gặp nhau ở chợ V, xã HT, huyện Mỹ Đức. Sau đó, H đi bộ từ nhà đến công chợ V thì nhìn thấy Giang và Nguyễn Quang Đệ đang đứng trong chợ, H lại bán ma túy gần, chưa kịp cầm tiền và giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

+ 02 gói nhỏ bọc giấy bên trong có chứa heroin {tại túi quần bên phải bị cáo đang mặc}.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh có số thuê bao 0985191725 {thu giữ của bị cáo}.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen bạc có số thuê bao 0339860692 và số tiền 400.000 đồng {thu giữ của Nguyễn Trường Giang}.

Qua đấu tranh làm rõ H đã bán ma túy nhiều lần cho Giang và Đệ:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 03/12/2018, H bán cho Giang và Đệ 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. H đã nhận tiền và giao ma túy xong cho Giang tại khu vực chợ V, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 04/12/2018, H bán cho Giang và Đệ 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. H đã nhận tiền và giao ma túy xong cho Giang tại khu vực chợ V, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

H khai nguồn gốc ma túy bán cho Giang là mua của người đàn ông không quen biết ở cổng Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa sáng ngày 03/12/2018 giá

500.000 đồng được 01 gói ma túy rồi đem về sử dụng một ít, số còn lại chia ra 04 gói nhỏ: 02 gói bán cho Giang và Đệ vào các ngày 03/12/2018; 04/12/2018 còn lại 02 gói để trong người thì bị bắt.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 04/12/2018, Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 14 đối với số ma túy thu giữ nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 9193/KLGD-PC09 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy {thu giữ của Nguyễn Văn H} đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,143 gam*”.

Ngày 17/12/2018, Công an huyện Mỹ Đức ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 04 đến Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội.

Tại văn bản số 273/CNVTQĐ-TTKT ngày 26/12/2018 của Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội thể hiện: Số thuê bao 0339860692 là của Giang có cuộc gọi đi đến số thuê bao 0985191725 lúc 14:42 ngày 04/12/2018. Kết quả rút lít điện thoại gọi đi và nhận cuộc gọi trong ngày 04/12/2018 thể hiện số thuê bao 0339860692 của Giang đã thực hiện nhiều cuộc gọi đi đến số thuê bao 0985191725 của H vào các thời gian 11: 36:56; 13:17:12; 14:41:29.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

- Về trình dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 38/CT-VKS-MĐ ngày 24/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 02 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng theo điểm b khoản 02 Điều 251; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên, bị cáo bên trong có chứa ma túy.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh có số thuê bao 0985191725 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen bạc có số thuê bao 0339860692 của Nguyễn Trường Giang dùng vào việc phạm tội và số tiền

400.000 đồng của Giang sử dụng để mua ma túy.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 04/12/2018, tại khu vực chợ V, xã HT, huyện Mỹ Đức, Nguyễn Văn H đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Trường Giang thì bị bắt quả tang, vật chứng thu giữ của H; là 0,143 gam heroin. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 02 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 và khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện đã từng

được cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo NH vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì thế, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trọng lượng ma túy đem bán không lớn và hiện lại là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện nguyên tắc nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, có chữ ký của giám định viên, bị cáo bên trong chứa ma túy thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh có số thuê bao 0985191725 là phương tiện bị cáo dùng và việc phạm tội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen bạc có số thuê bao 0339860692 là phương tiện Nguyễn Trường Giang dùng vào việc mua ma túy và số tiền 400.000 đồng là số tiền Giang đem mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án:

Hành vi của Nguyễn Trường Giang và Nguyễn Quang Đ chưa cấu thành tội phạm nên Trưởng Công an huyện Mỹ Đức đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp. Nguyễn Trường G đã chết do bệnh lý tại địa phương ngày 10/01/2019.

Về đối tượng bán ma túy cho H: Do H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra.

Vì các lý do trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 02 Điều 251; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm 01 (một) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bị tạm giữ là ngày 04/12/2018.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, có chữ ký của giám định viên, bị cáo bên trong chứa ma túy thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh có số thuê bao 0985191725; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen bạc có số thuê bao 0339860692 và số tiền 400.000 đồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/5/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức và Công an huyện Mỹ Đức và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền số 22 ngày 28/5/2019 của Công an huyện Mỹ Đức vào tài khoản số 3949.0.1052758.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức tại Kho bạc nhà nước huyện Mỹ Đức)

3. Về án phí Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí tố tụng sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng